

Cursillo

ngành Việt Nam tại châu Âu

Nội Dung

- Lá Thư Phong Trào 1
- Tôn sùng Đức Maria (Nhật Thu) 2
- Năm Linh Mục, ... (Lê Đình Thông) 4
- Chủ trương thể tục ở Pháp (Lm Mai Đức Vinh) 5
- Tâm tình cursillista K25 (Bernadette Lê Chi) 7
- Mùa Lá Rụng (Duy Bình) 9
- Mười năm Hồng Ân (Lê Nga) 1 1



SINH HOẠT HÀNG THÁNG

Trường Huấn Luyện :

Chúa nhật 08/11/2009 : 14g00—16g30

Ultreya :

Chúa nhật 22/11/2009 : 14g30 -16g30

Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la diaspora Vietnamienne en Europe

<http://cursillo.free.fr>
eMail : duongermont@gmail.com



Mission Catholique Vietnamienne
38 Rue des Épinettes
75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 153063620

Fax. +33 (0) 156802268

<http://www.giaoxuvnparis.org>

Lá thư phong trào

Thưa Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Nếu có người hỏi "Bạn đã được gì trong Khóa Ba Ngày ?", là Cursillista, ai là người không trả lời được rằng "Tôi đã gặp gỡ : gặp gỡ bản thân, gặp gỡ Thiên Chúa và gặp gỡ anh em". Vấn đề là sau Ba Ngày gặp gỡ, rồi sao nữa ? Thực ra từ nhỏ đến lớn, hơn một lần chúng ta đã tham dự tĩnh tâm, cấm phòng. Có phải trong những dịp này, chúng ta đã được các cha linh hướng giúp chúng ta tìm lại bản thân, tìm gặp Thiên Chúa trong các bí tích hòa giải và Mình Thánh Chúa ? Như thế có nghĩa là trong quá khứ, chúng ta đã thực hiện được những cuộc "gặp gỡ" với Thiên Chúa ở trong những giai đoạn khác nhau của cuộc đời. Nhưng rồi thì chúng ta cũng chẳng giữ lại được gì sau những lần "gặp gỡ" đó và tất cả đã chìm vào lãng quên. Chắc là chúng ta còn nhớ bài nguyện gẫm "Ba cái nhìn của Chúa Kitô". Người thanh niên giàu có, không biết từ nơi nào, đã vượt đường xa, lặn lội tìm đến và xấp mình quỳ xuống trước Đức Kitô, xưng tụng Ngài là "Thầy nhân lành". Đây quả thật là một cuộc "gặp gỡ" đúng nghĩa đấy chứ ? Nhưng sau cùng thì người thanh niên "sa sầm nét mặt và buồn rầu bỏ đi...". Đúng là người thanh niên đã thực hiện được một cuộc "gặp gỡ" với Chúa Giêsu, nhưng đây là cuộc "gặp gỡ không kết quả" (x. Mc 10,17-22; Mt 19,16-22).

Sau Khóa Ba Ngày, bước vào cuộc sống Ngày Thứ Tư, người cursillista phải duy trì, bồi dưỡng những gì đã lãnh nhận được trong cuộc "gặp gỡ" với Thầy Chí Thánh. Đó là sống từng giây từng phút trong Tình Yêu, trong Ân Nghĩa, trong Phụng Thờ Thiên Chúa là Chúa Tể Càn Khôn. Đó là thương yêu và phục vụ tha nhân như anh em cùng một chi thể nhiệm màu của Đức Kitô. Chúng ta cương quyết không để cuộc "gặp gỡ" của chúng ta với Thầy Chí Thánh trở thành không có kết quả. Muốn thế, chúng ta phải luôn sát cánh bên nhau để nâng đỡ nhau, để hun đúc ngọn lửa sốt mến của nhau, để cùng nhau trở lại liên tục với Ơn Nghĩa Thánh qua Họp Nhóm và Ultreya.

Mùa này cũng là mùa chúng ta suy niệm về sự Hiệp Thông trong Giáo Hội hoàn vũ. Trong Kinh Tin Kính, chúng ta tuyên xưng "Tôi tin Hội Thánh hằng có ở khắp thế này, các thánh thông công...". Sự hiệp thông giữa các kitô hữu trên cõi thế này với các thánh trên nước Thiên đàng và với các đẳng linh hồn của người đã khuất là một chân lý. Sợi dây nối liền ba cõi với nhau là lời cầu nguyện, là palanca. Và tất cả, nhờ lòng nhân từ của Thiên Chúa, đều được kêu gọi nên thánh (x. 1Cr 1,2-9).

Chúng ta hãy chạy đến chân Đức Mẹ, mà cuộc "gặp gỡ" với Thiên Chúa đã mang ơn Cứu Độ đến cho nhân loại, để Mẹ cầu bầu cho chúng ta giữ mãi được Ơn Nghĩa với Thiên Chúa sau lần "gặp gỡ" Ngài trong khóa Ba Ngày Cursillo.

Văn Phòng Điều Hành

NHỮNG GÌ CÒN LẠI SAU KHÓA BA NGÀY ?

Kính thưa Cha Linh hướng,
thưa quý Anh Chị,

Hôm nay tôi xin mạn phép được
chia sẻ với quý Anh Chị về đề tài
Tôn sùng Đức Mẹ.

Tôi đã “xin vâng” nhận lãnh “sứ
mệnh” nhưng lo lắng làm sao... lo
đến mất ngủ. Thật vậy, với cái kiến
thức nông cạn của tôi, làm sao tôi
dám ra đứng trước Cha Linh hướng,
các Anh Chị để “thuyết trình” này
nọ. Thôi thì xin Đức Chúa Thánh
Thần soi sáng. Nhưng nếu có điều
gì sai lầm, xin Cha và các Anh Chị
sửa cho.

**Đức Mẹ là ai ? Tại sao phải tôn sùng Đức Mẹ ?
Tôn sùng Đức Mẹ bằng cách nào ?**

Đức Mẹ là Maria, là con người do Thiên Chúa tác tạo,
đã dùng để khởi sự và hoàn thành công việc trọng đại
của Ngài, đó là ban Con Một của Ngài cho nhân loại.
Từ muôn thuở Thiên Chúa đã yêu thương Maria, đã
trang điểm Maria “đẹp như mặt trăng, rực rỡ như mặt
trời.” Ngài đã ban cho Maria một tâm hồn trong trắng,
khiết tịnh ; một trái tim thánh thiện và tràn đầy các nhân
đức. Đức Maria còn được đặc ân Vô Nhiễm Nguyên
Tội. “Chính đặc ân này đã chuẩn bị cho Đức Trinh Nữ
thọ lãnh mọi ân huệ và phẩm chức Chúa sẽ ban về
sau” (Thủ bản Legio Mariae, Số lẻ 21). Maria là kỳ công
trác tuyệt của Thiên Chúa toàn năng, chỉ có Maria là
đẹp lòng Chúa (x. Luca 1, 30).

Thiên Chúa đã tuyển chọn và sử dụng Maria trong việc
Ngôi Lời Nhập Thể. Khi Sứ thần của Chúa đến truyền
tin cho người Trinh nữ làng Nazareth việc Nhập Thể
này, Maria đã khiêm nhường xin vâng dù Maria không
biết việc sẽ xảy ra thế nào (x. Luca 1, 38). Nữ Trinh đã
tin tưởng tuyệt đối vào Đấng Tối Cao. Chúng ta đều
biết, vào thời đó người phụ nữ ngoại tình hay có con
ngoài hôn nhân sẽ bị trừng phạt ném đá cho đến chết.
Vậy mà Maria không sợ vì quá tin tưởng vào Thiên
Chúa. Sự hy sinh toàn hiến của Maria thật cao cả.

Từ ngày đó, người thiếu nữ Sion đã “bắt đầu bước vào
cuộc hành trình phiêu lưu trong đức tin, chỉ biết phó
thác mọi sự trong tay Chúa và tiến đi, dù máng cỏ thấp
hèn lạnh lẽo, dù Ai Cập đất khách quê người, dù Naza-
reth nghèo nàn thanh đạm, dù Golgotha đau xót nát
lòng ; Maria vẫn cứ tin và vẫn tiến bước” (x. Đường Hy
Vọng). Từ ngày đó, Maria cưu mang Con Chúa Trời, và
trở nên Mẹ Thiên Chúa mà vẫn còn đồng trinh.

Là Mẹ Thiên Chúa, nhưng suốt cuộc đời trần gian, Mẹ
đã sống khiêm nhường âm thầm bằng đời sống nội tâm
và không ngừng chiêm niệm “Mẹ nghèo khó, không tiền
bạc, có lúc không nhà cửa, nhưng Mẹ sống nghèo cách
tự nhiên vui vẻ. Mẹ yêu cuộc sống nghèo vì lòng Mẹ
giàu, kho tàng Mẹ lớn. Mẹ nghèo nhất nhưng Mẹ đẹp



Tôn Sùng Đức Maria

nhất, vì Mẹ đẹp với vẻ đẹp của
Chúa Giêsu” (x. Đ HV).

Mẹ là gương ẩn dật khiêm cung,
nhưng đồng thời Mẹ luôn hiện
diện để phục vụ. Tuy không ra mặt
lên tiếng, nhưng lúc nào Mẹ cũng
kề cận bên Chúa Giêsu. Mẹ hoàn
toàn sống cho Con Mẹ. Sứ mạng
của Mẹ là đồng công cứu chuộc
với Chúa Kitô nên cuộc đời Mẹ
man mác sầu thương, và bao lưỡi
gươm đồng đã đâm thấu lòng Mẹ.
Mẹ hoang mang lo lắng khi bỗng
Hài Nhi trốn sang Ai Cập, lo sợ khi
lạc mất con trong thành Giêrusa-
lem, đau lòng khi con bị bắt, bị khổ

hình và bị giết chết một cách thảm thương. Mẹ
càng đau khổ hơn vì thấy mình bất lực dưới cây thập
giá. Nơi đây chúng ta nhận thấy tất cả các nhân đức
của Mẹ : khiêm nhường, hiền lành, tinh lặng, nhẫn nại
tin tưởng, cậy trông, yêu mến.

Đối với tôi, hình ảnh Đức Mẹ đau buồn dưới chân
Thánh giá, ẩm xác đầy thương tích của Con yêu dấu
đánh động tôi , làm tôi xúc động vô cùng. Nhưng chính
hình ảnh này là cái phao để tôi bám chặt mỗi khi tôi sắp
bị chìm đắm trong đau khổ, mỗi khi tôi gặp thử thách.
Tôi nghĩ rằng đau khổ của tôi có nghĩa lý gì so với
những đau khổ của Đức Mẹ. Thánh Gioan Đômacê nô
gọi Mẹ là “neo thần vững vàng giữ ta khỏi chìm trong
biển động thế gian. Nhiều người đã chết đắm vì không
bám vào chiếc neo thần vững vàng này” (x. sách Tận
hiến của T. Monfort).

Dù trải qua bao gian khổ, nhất là khi mất con yêu dấu,
Đức Mẹ vẫn tin cậy, vẫn đứng vững để tiếp tục công
trình cứu chuộc của Chúa Cha. Mẹ đã cầu nguyện,
nâng đỡ các Tông đồ của Chúa để các Ông lãnh nhận
Chúa Thánh Thần. Mẹ đã chứng kiến Giáo hội Chúa
khai sinh.

Thiên Chúa đã ban cho Đức Mẹ nhiều chức vụ và đặc
quyền. Các tước phẩm của Mẹ thật vô biên : là Mẹ Vô
Nhiễm Nguyên Tội, Mẹ Thiên Chúa và Mẹ nhân loại, là
Đức Nữ đồng trinh, là Mẹ Thông Ôn Thiên Chúa, là
“thế giới huyền diệu của Đấng Tối Cao” (T. Bernadine)
v.v... Mẹ được đưa lên ngai của Thiên Chúa vì công
đức Mẹ thật cao cả. Tình thương của Mẹ bao la như
đại dương, uy quyền của Mẹ mạnh mẽ, đức khiêm
nhường của Mẹ thâm sâu. Không có bút mực, lời nào
tả nổi sự tốt lành của Đức Maria.

Khắp bốn phương, từ trời cao xuống dưới thế trần,
Thiên Thần, các Thánh, muôn loài ca tụng Mẹ. Ngay cả
Satan cũng phải khiếp sợ vì nó đã bị Đức Trinh Nữ đạp
nát đầu “Bà sẽ đạp nát đầu mi, còn mi chỉ rình cắn gót
chân Bà” (Sáng thế 3,15). Vinh quang của Mẹ ngập
tràn thế gian, từ tỉnh thành đông đúc đến thôn làng xa
xôi. Nhiều quốc gia, dòng tu, hội đoàn tôn Mẹ làm Đấng

bảo trợ và mang tên Mẹ. Thánh đường, nhà thờ đều đặt bàn thờ, đặt ảnh tượng Mẹ để yêu mến tôn sùng Mẹ.

Chúa Giêsu đã trời : “Đây là Mẹ của anh” (Gioan 19, 27). Từ đó Mẹ Đấng Cứu Chuộc đã trở nên Mẹ của nhân loại, Mẹ của chúng ta.

Đức Mẹ yêu thương con cái Ngài bằng một tình yêu vô bờ bến. Mẹ luôn kề cận, che chở ủi an. Dù con có bệnh tật xấu xí, dù con tội lỗi phản bội, dù con sa ngã Mẹ vẫn thương con. Tình yêu Mẹ như làn gió mát, như hạt sương mai đem lại êm dịu tươi mát cho những tâm hồn đang khao khát an bình.

Trong kinh Cầu Đức Bà, Hội thánh dạy chúng ta hiểu và nhớ các tước hiệu, quyền năng và nhân đức của Mẹ. Khi nước mắt ta tuôn trào, hãy đến với Mẹ an ủi kẻ âu lo. Lúc đau khổ sợ sệt, hãy đến với Mẹ phù hộ các giáo hữu. Ta tội lỗi xấu xa, hãy đến Mẹ bầu chữa kẻ có tội. Như trẻ thơ ta hãy luôn kêu lên : Mẹ ơi, xin cầu cho chúng con.” (sách ĐHV)

Đức Mẹ là “nguồn sống, là an vui, là hy vọng của chúng con, là người Mẹ khả ái đáng kính phải tôn sùng.

Bây giờ tôi xin nói đến cách tôn sùng Đức Mẹ. Châm ngôn của Hội Legio Mariae là : “Per Mariam ad Jesum” qua Maria để đến với Giêsu”.

Thật vậy, khi chúng ta cầu xin Chúa điều gì, muốn dâng gì lên Chúa, hãy nhờ Đức Mẹ Maria. “Vi chúng ta tội lỗi bất xứng không thể tự mình trực tiếp đến với Chúa Chí Thánh nên cần nhờ Mẹ Thiên Chúa cầu bầu, bởi Mẹ là Đấng làm trung gian các ơn giữa Thiên Chúa và nhân loại” (xem sách Tận hiến của T. LM Monfort).

Khi chúng ta đến với Đức Maria, tôn sùng Đức Maria là chúng ta đến với Chúa, tôn thờ Chúa. “Lời cầu nguyện cũng như việc sùng kính chúng ta dâng lên Đức Mẹ để tỏ lòng biết ơn lòng từ mẫu của Đức Mẹ, và sự Mẹ lo lắng cho phần rỗi của chúng ta sẽ không tổn hại cho Chúa là Đấng trao cho Đức Mẹ nhiệm vụ này. Những gì chúng ta dâng lên Đức Maria thì chắc chắn sẽ tới tay Thiên Chúa, tới một cách nguyên vẹn và còn được tăng thêm giá trị nhờ công nghiệp của Đấng Trung Gian. Đức Maria là một yếu tố sống động trong kế hoạch từ bi của Chúa. Vì vậy khi Đức Mẹ can thiệp vào thì càng thêm vinh quang cho Chúa và thêm ơn sủng cho chúng ta” (Tb Legio Số lẻ 19).

Đến với Giêsu nhờ Maria, đó mới thật là kính Chúa và bày tỏ lòng Tôn sùng chân chính đối với Đức Maria.

Thánh Louis Maria Monfort là vị Thánh hết lòng tôn sùng Đức Mẹ, đã nhờ Đức Maria mà tận hiến cho Chúa. Căn bản đường lối tu đức của Ngài là sự minh chứng Maria là đường hoàn hảo nhất đưa đến Thiên Chúa, vì Maria là Mẹ Chúa Trời, là Mẹ của chúng ta.

Để tôn sùng Đức Mẹ, chúng ta hãy bắt chước thánh Monfort tận hiến làm nô lệ cho Đức Mẹ. Ta dâng lên Mẹ tất cả những gì ta có, không giữ gì lại cho mình. Ta

cởi bỏ tất cả vì Mẹ, Mẹ sẽ mặc lại cho ta nhiều áo khác, đẹp để thơm tho hơn.

Thánh Bênađô nói : “Theo chân Mẹ, bạn không lạc lối ; kêu cầu Mẹ, bạn không thất vọng ; nhớ tưởng Mẹ, bạn không mê lầm ; tựa vào Mẹ, bạn không sợ ngã ; Mẹ che chở, bạn không khiếp sợ ; Mẹ dẫn dắt, bạn không ngã lòng ; nhờ ơn Mẹ, bạn về tới bến”. Người còn viết thêm : “Mẹ ngăn Chúa Con kéo Người trừng phạt, Mẹ ngừa Satan kéo chúng hãm hại, Mẹ giữ nhân đức kéo mất, Mẹ cất công nghiệp kéo tiêu tan, Mẹ duy trì ơn thánh kéo qua đi” (s. Tận hiến M Monfort).

Chúa đã dạy bà Agnes de Jesus, bề trên của dòng Đa-minh tại Langeac (Pháp) : “Con hãy làm nô lệ cho Maria, Mẹ của Ta”, bà đã thi hành và đã được khỏi tất cả những buồn phiền lo lắng mà bà đang mắc phải rất nặng nề.

Khi sùng kính tận hiến cho Đức Mẹ, chúng ta hãy sống và làm việc với Mẹ, trong Mẹ, nhờ Mẹ, vì Mẹ. Không còn giữ cái “Tôi” ích kỷ, tự cao, tự mãn. Được như vậy, trong chúng ta không còn chán nản, thua buồn hay bối rối.

Tôn sùng Đức Mẹ là biết lo thánh hóa bản thân, bắt chước các nhân đức của Mẹ, giữ trọn mười điều răn Chúa dạy, sùng đạo, học đạo và hành đạo một cách hoàn hảo. Hãy tìm giá trị của một đời sống linh thiêng, một linh đạo sâu xa nơi Mẹ Maria.

Chúng ta có thể tôn sùng Đức Mẹ qua chuỗi Mân côi, là cách cầu nguyện rất đẹp lòng Chúa và Đức Mẹ. Chuỗi Mân côi chính là sợi dây liên kết ràng buộc chúng ta với Đức Mẹ. Đó là cuốn phim chiếu lại cuộc đời trần thế của Mẹ và của Chúa Giêsu, là kỷ niệm con đường hy vọng của Mẹ. Chỉ những ai yêu mến Mẹ mới yêu thích chuỗi Mân côi, bởi vì chỉ có người yêu mới lập lại một lời, một chuyện mà không biết nhàm chán. Chính Mẹ Maria đã bao lần hiện xuống trần gian gọi mời con cái của Mẹ đọc kinh lần chuỗi Mân côi, ăn năn sám hối.

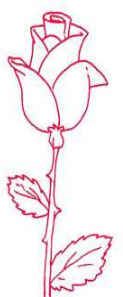
Chúng ta hãy yêu mến chúc tụng, ngợi ca cảm tạ Mẹ Maria vì nhờ đức tin phi thường, đức vâng lời dũng cảm, đức bác ái sâu xa của Mẹ. Khắp nhân gian hân hoan được cùng Mẹ hát mừng : “Phận nữ tỳ hèn mọn, Người đoái thương nhìn tới. Từ nay hết mọi đời sẽ khen tôi diễm phúc” (kinh Magnificat).

Chớ gì tất cả các con cái của Đức Mẹ thực thi lòng tôn sùng Đức Mẹ để làm vinh danh Thiên Chúa, vinh danh Mẹ trên khắp hoàn cầu.

Ước mong sao chúng ta được trở nên những Maria khác, làm nguồn sống, làm an vui, và làm ánh sáng hy vọng của anh chị em chúng ta.

Nguyện xin Nữ Vương Maria là Mẹ của chúng con, giúp sức và nâng đỡ chúng con.

Nhật Thu (Khóa 23) ■





NĂM LINH MỤC nghĩ gì ? làm gì ?

♦ Năm Linh Mục khởi đầu ngày 19-6-2009 nhằm lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu và cũng là ngày Thánh hóa Linh mục, với nghi thức tôn kính xương thánh Jean-Marie Vianney, cha sở họ đạo Ars nhân kỷ niệm 150 năm thánh nhân qua đời, và sẽ bế mạc ngày 12-6-2010. Vào ngày này, các linh mục trên khắp thế giới sẽ tề tựu tại quảng trường thánh Phêrô trong khuôn khổ Đại hội Linh mục Thế giới trong ba ngày. Nhân dịp này, các linh mục sẽ để lại lòng trung thành với Đức Kitô và tình huynh đệ giữa các linh mục.

♦ Trung tâm của huy hiệu của Năm Linh mục là Thánh Tâm Chúa Giêsu, nói lên sự thánh thiện của chức thánh. Thánh Jean-Marie Vianney đã định nghĩa linh mục là tình yêu Thánh tâm Chúa Giêsu. Giây các phép (étole) Chúa Giêsu đeo cho thấy ngài là Thầy Cả Thượng Phẩm đời đời. Mỗi linh mục là sự tiếp nối của Thầy Cả Thượng Phẩm duy nhất là Đức Giêsu Kitô, trải qua những thăng trầm của lịch sử và các thế hệ. Hai tay Chúa giang ra cầu nguyện được lập lại trong thánh lễ hàng ngày. Vết thương trên tay và cạnh sườn tượng niệm hy lễ cứu độ của Chúa Kitô và sự tận hiến của các linh mục. Đôi tay mở rộng còn mang ý nghĩa tiếp đón : « Hãy đến cùng Ta, những ai khó nhọc và gánh nặng, Ta sẽ cho nghỉ ngơi bổ dưỡng » (Mat 11,28). Ngày nay, các linh mục thi hành nhiệm vụ với lòng bác ái, cho dầu mảnh đất có cằn cỗi, sỏi đá.

♦ Năm Linh mục có một ý nghĩa đặc biệt với Phong trào Cursillo, không những vì có nhiều linh mục là cursillistas, nhưng trước hết, tên gọi của Phong trào là « Cursillos de Cristiandad » (Phong trào Học hội Kitô giáo). Nói khác đi, Phong trào mang thánh danh

Đức Kitô, là Linh Mục thứ nhất và duy nhất. Mỗi cursillista đều hướng về Chúa Kitô là Thầy cả Thượng phẩm, cầu nguyện cho các vị Linh mục mang lại sức sống cho Phong trào : từ Đức Ông Linh hướng đến các Linh mục cursillistas. Ngày 29-7-2000, Đức Thánh Cha Gioan-Phaolô II đã nhắc nhở mỗi cursillista : « Khi gặp gỡ Chúa Kitô, các con có cái nhìn mới mẻ về tha nhân và cảnh vật, những biến cố xảy ra hàng ngày và đời sống chung quanh. Các con biết rằng việc theo Chúa mang lại cho các con hạnh phúc thực sự. Kinh nghiệm này chung của phong trào và của mỗi người phải được nói lại cho những người khác trong thời đại chúng ta. Họ vẫn còn sống xa Chúa, chờ đợi các con mang lại ánh sáng đức tin, tìm thấy cuộc sống muôn màu muôn sắc trong tình thương yêu vô hạn của Chúa ».

♦ « Lạy Chúa Giêsu, chúng con cầu nguyện cho các Linh Mục trung kiên và nhiệt thành của Chúa ; cho các Linh Mục bất trung và nguội lạnh của Chúa ; cho các Linh Mục đang phục vụ trong và ngoài nước và những miền truyền giáo xa xôi ; cho các Linh Mục của Chúa đang bị cám dỗ ; cho các Linh Mục đang bị bắt bớ và giam cầm vì đạo thánh Chúa ; cho các Linh Mục cô đơn, sầu tủi của Chúa ; cho các Linh Mục trẻ tuổi của Chúa ; cho các Linh Mục đang hấp hối của Chúa ; cho linh hồn các linh mục đang trong chốn luyện hình. Nhưng trên hết con xin đặc biệt cho các linh mục con thương mến nhất, linh mục đã rửa tội cho con, các linh mục đã ban Bí Tích Hòa Giải cho con; cho các linh mục đã cho con rước Mình và Máu Thánh Chúa trong các Thánh Lễ con tham dự; cho các linh mục chỉ dạy và hướng dẫn con; cho tất cả các Linh Mục đã làm ơn cho con cách này hay cách khác; và cho linh hồn các Linh Mục của Chúa đã qua đời. Lạy Chúa Giêsu, xin giữ các Ngài bên Trái Tim Chúa và xin ban ơn phước bội hậu cho các Ngài bây giờ và ngàn đời về sau. Amen. »

Lê Đình Thông ■

PHÂN ƯU

Văn phòng Điều Hành được tin :

Cụ Gabriel Nguyễn Văn Kính, cursillista K1, cũng là thân phụ chị Maria Nguyễn Thị Kim Anh (K19) vừa qua đời tại Pháp ngày 02-10-2009.

Xin hợp lời cầu nguyện cho linh hồn Gabriel sớm được hưởng bình an vĩnh cửu trên quê Trời.

CHỦ TRƯỞNG ‘THỂ TỤC’ CỦA PHÁP

(tiếp theo bản tin 141)

Lm. MAI ĐỨC VINH

[...] Nghĩ rằng, đang sống trong ‘một nước Pháp thể tục’, chúng ta cần nắm bắt phần nào ‘những nguyên nhân, những diễn tiến lịch sử, những thành công, những tác hại và những thay đổi của chủ trương thể tục,’ hầu chúng ta hiểu rõ hơn não trạng của người Pháp, thể chế của nước Pháp và của xã hội Pháp, nhất là chia sẻ tình trạng hiện nay của Giáo hội Pháp, đồng thời chính chúng ta được trưởng thành trong đức tin hầu hướng dẫn đức tin của con cháu chúng ta. Đó là mục đích của bài viết này. Bài này sẽ gồm bốn phần chính :

- ◆A. Chủ trương thể tục của cách mạng 1789
- ◆B. Cách mạng văn hoá 1968
- ◆C. Chủ trương thể tục tích cực của tổng thống Sarkozy.
- ◆D. Giáo Hội Công Giáo không đứng ngoài cuộc.

B. CÁCH MẠNG VĂN HÓA 1968

1. Trên bình diện thế giới

1) Tại Ba lan, ngày 30.01. 1968, 250 sinh viên Varsovie bị bắt vì đã biểu tình phản đối nhà nước cấm một ‘vở kịch chống chủ nghĩa xã hội’. Tháng 3.68, các đại học đều đóng cửa ‘đình công các lớp’ cho tới cuối tháng tư.

2) Tại Tây Ban Nha, suốt tháng giêng, sinh viên các đại học bãi lớp và đòi cải tổ tình trạng chính trị và xã hội.

3) Tại Nam Việt Nam, ngày 29.01.1968, quân đội Bắc Việt tiến vào tận Sài gòn và 13.12 chiếm thành phố Huế. Nhưng sau đó bị đẩy lui.

4) Tại Ý, ngày 16.03.1968, cảnh sát phải tấn công vào đại học Roma để dẹp yên cuộc xô xát giữa các nhóm tả và tân-phátxít. Sau Roma, sinh viên các đại học Milan, Trente, Catane, Turin, Pise, Naples, Palerme, Venise... thi nhau xuống đường chống lại cái họ gọi là ‘văn hóa hủ lậu’.

5) Tại Anh Quốc: ngày 17.03.1968, một sinh viên gốc Pakistan đã xách động được 25.000 người biểu tình chống chiến tranh ở Việt Nam. Tiếp đó là các sinh viên đại học tại Londres, Birmingham, Manchester và Bristol xuống đường.

6) Tại Tây Đức: ngày 12.04.1968, lực lượng cảnh sát phải vất vả lắm mới dẹp yên được cuộc biểu tình của sinh viên Tây Bálinh sau vụ khủng bố chống lãnh tụ cực tả Rudi Dutschke. Các cuộc xuống đường của sinh viên lan dần đến Bonn và Francfort.

7) Tại Hoa kỳ, tháng 04.1968 xảy ra vụ ám sát mục sư Luther Martin King tại Memphis, biểu tượng của người Mỹ Đen, náo động các thành phố Chicago và Los Angeles. Nhiều cuộc biểu tình chống chiến tranh Việt Nam, đặc biệt San Francisco và New York.

8) Tại Pháp, 02. 05. 1968, đóng cửa đại học Nanterre, sinh viên xâm chiếm Sorbonne; 03. 05, cảnh sát giải tỏa Sorbonne, một đêm xô xát; 10.05, ‘đêm chặn đường’ khiến hàng trăm người bị thương; 13.05, tổng đình công, các đảng khuyh tả họp mặt; 14.05 cuộc đình công đầu tiên tại xí nghiệp Sud-Avion ở Nantes,

rồi các nhà máy Renaud; 18.05 hơn 2 triệu thợ đình công; ngày 20.05, 6 triệu thợ đình công; 24.05, biểu tình đẫm máu, thủ tướng Pompidou hội các đảng khuyh tả; 27.05 ký kết các điều ước Grenelle; 28.05, các đảng khuyh tả hội nhau tại Charlety; 30.05, giải tán Quốc Hội và 05.06.1968 bắt đầu làm việc lại...

9) Tại Sénégal, ngày 29.05.1968, nhiều vụ xung đột đẫm máu tại đại học Dakar.

10) Tại Algérie, ngày 23.07.1968, một vụ cướp máy bay El-Al do thiện chiến quân Palestine ở ngoại ô Alger.

11) Tại Nigeria, bùng nổ nội chiến tại Blafra, giết chết 8.000 người trong một ngày.

12) Tại Mỹ Tây Cơ, 18.09. 1968, quân đội tấn công vào các đại học dẹp các sinh viên biểu tình khiến 18 tử vong, Hơn thế, cuộc biểu tình của sinh viên trên quảng trường Ba Văn hóa (Trois Cultures) làm hơn 200 người trẻ bị giết.

13) Tại trung Hoa, 31.10.1968 đảng cộng sản tuyên bố kết thúc đại cách mạng văn hoá (10 triệu người đã chết vì cuộc cách mạng này kể từ 1966). Tuy vậy, cuộc cách mạng này còn kéo dài tới cuối 1972.

14) Tại Do Thái, 1.11.1968, dân Ảrập tại Jérusalem đình công và biểu tình chống chính phủ quân sự.

15) Tại Nhật, nhiều nhóm sinh viên khuyh tả chống nhau, đặc biệt các phân khoa y học bãi khóa chống căn cứ quân sự của Mỹ ở Okinawa.

16) Tại Liban, 28.12.1968, không quân Do Thái bắt đầu bắn phá, thả bom; quân khủng bố Palestine phá một máy bay El Al tại Athènes.

2. Những nguyên nhân náo động của năm 1968

1) Đời sống nghèo đói do nạn thất nghiệp và đồng lương thấp kém của giới thợ thuyền: tình trạng này rõ nét tại các nước kỹ nghệ Âu Châu và Hoa Kỳ. Chúng ta lấy nước Pháp làm thí dụ: Năm 1968, nước pháp có 49,7 triệu dân, 695.318 sinh viên, 584.600 người xin việc làm, 1/5 dân Pháp làm nghề nông. Số người thất nghiệp mỗi ngày một gia tăng, dân chúng đòi ‘cải thiện đời sống hằng ngày’. Vì cho đến 1968, 9% nhà ở không có nước máy, 53% không có hoa sen hay bồn tắm, 50%

không có nước nóng, 85% không có điện thoại, 65% không có sưởi gas, 48% còn dùng cầu tiêu cổ xưa (sur palier) và 31% còn dùng cầu tiêu công cộng. Nhất là giá sinh hoạt (pouvoir d'achat) xuống dần sánh với lợi tức, đồng lương lại thấp: Năm 1968, lương SMIG cho một giờ làm việc là 2,2 francs, chỉ đủ mua được 2 lít éssăng, mỗi lít là 1,04f., một bánh mì là 0,45f, một lít sữa là 0,77f, một tờ báo là 0,36f, một gói thuốc thường là 1,35f, một vé metro là 0,69f, một vé cinê là 6,23f, một lần đi bác sĩ là 16,67f, một ký thịt bò bíptéché là 18,27f.

2) Đòi hỏi của giới trẻ: Có rất nhiều nguyên nhân thúc đẩy người trẻ đặc biệt giới sinh viên bùng dậy.

- **Muốn được bảo đảm tương lai:** Chung số phận với giới thợ thuyền qua những nguyên nhân nêu ở trên... người trẻ 'cảm thấy tương lai mờ tối'.

- **Muốn hòa bình:** Giới trẻ rất nhạy cảm về những biến cố đang đè nặng trên thế giới: chiến tranh lạnh giữa hai khối tư bản và cộng sản... chiến tranh ở Việt Nam mà phong trào phản chiến mỗi ngày một mạnh, tại nhiều nước trên thế giới và ngay tại Hoa Kỳ...

- **Muốn chạy theo các cao trào:** Giới trẻ bị thúc đẩy bởi nhiều cao trào xã hội chính trị đang lên trên thế giới: Cách mạng văn hóa của Mao Trạch Đông, Quyền của Phụ Nữ, Đồng Tình Luyến Ái, Phá Thai, Ly Dị... Đảng Xã Hội Thống nhất (PSU: Parti Socialiste Unifié) thành lập 1960 và Michel Rocard làm chủ tịch năm 1968 đòi hỏi đoạn tuyệt với 'các cơ cấu của Nhà Nước tư bản' và ủng hộ các yêu sách của sinh viên và thợ thuyền: - Lương SMIG lúc đó chỉ là 2,2f cho một giờ làm việc, ngay sau đó lên 3,2f và hiện nay là 6,30 euros. - Cho đến 1968, tuổi trưởng thành chỉ kể từ 21 tuổi trọn, kể từ 1974 sụt xuống 18 tuổi. - Thi tú tài nhẹ nhàng hơn để nhiều người trẻ có thể vào đại học. Năm 1968 chỉ 81% thi đậu, sau đó là 86%, năm 1968 số sinh viên là 695.315, hiện nay là hơn 2 triệu. - Về mức sống tiện nghi: Năm 1968 chỉ 53,3% dân Pháp có xe hơi, bây giờ là 81%; 61,9% có máy truyền hình, nay 95%, chỉ 72% có tủ lạnh và 50% có máy giặt. - Về li dị, 1968 chỉ có 26.100 trường hợp mỗi năm, hiện nay 136.000 trường hợp! Làn đầu tiên xuất hiện khẩu hiệu 'Thân xác tôi thuộc về tôi' (Mon corps m'appartient) để đòi quyền phá thai.

- **Giới trẻ muốn có chỗ đứng và trách nhiệm** trong gia đình, trong xã hội và cả trong Giáo Hội; Họ không muốn bị ràng buộc hay cấm đoán. Hai khẩu hiệu rất ăn khách của mùa hè 1968 là 'Đình chỉ mọi cấm đoán' (Il est interdit d'interdire) và 'Hãy vui sống, đừng sợ bị ràng buộc' (Jouissez sans entraves): tự do giao tiếp, ăn mặc, phá thai, phát biểu, viết lách, báo chí, hình ảnh, quảng cáo, chế diễu (các nhà lãnh đạo)... Gia đình cha mẹ bị mất uy quyền, ở trường học cô thầy không dám sửa phạt, tại xí nghiệp chủ ông không thể độc đoán... Từ giới trí thức đến giới thợ thuyền, từ tuổi già đến tuổi trẻ, đều đòi hỏi 'tự do' và 'quyền lợi' riêng của mình. Mong

cho hết 18 tuổi để đi ra khỏi gia đình. Vì thế người ta đánh giá: "Tháng 5. 68 không phải là một cuốn phim vĩ đại cuối cùng, nhưng là một chiến thắng, vì khắp nơi đều đòi hỏi tự do" (Mai 68 n'est pas le dernier grand cinéma, c'est une victoire, car partout est introduit l'élément de la liberté).

Muốn phản ứng mạnh mẽ: Ba biến cố xảy ra ở ngoài nước Pháp nhưng gây nhiều 'khích động sức bùng dậy' của giới trí thức và sinh viên: Chiến tranh tại Việt Nam với 'cuộc tấn công của quân đội Bắc Việt vào Sài Gòn và Huế tháng 2. 1968'. Vụ ám sát mục sư Martin Luther King, chiến sĩ 'bất bạo động' ngày 04. 04.1968. Cách mạng văn hóa tại trung hoa do Mao Trạch Đông chủ trương để 'đoạn tuyệt với quá khứ' kết thúc vào tháng 10. 1968. Sinh viên nước Ý đã trương băng vải lớn 'Marx là tiên tri, có Marcuse là người chú giải và Mao là thanh gươm của ông Marx' (Marx est le prophète, Marcuse son interprète et Mao son glaive). Còn ông Jacques Amalric lại gọi ông Martin Luther King là 'biểu tượng chống đối của giới trẻ hoa kỳ' (Symbole de la contestation des jeunes américains).

3) Những đề tài tranh luận: Khắp nơi trên thế giới và đặc biệt ở Pháp, đề tài tranh luận sôi nổi đôi khi ẩu đả bằng 'ngôn từ' và 'bằng cùi chỏ hay bàn ghế' về mấy đề tài nóng bỏng sau đây:

- **Chiến tranh lạnh** giữa hai phe tư bản và phe cộng sản. Dĩ nhiên thợ thuyền và giới trẻ bấy giờ bị lôi cuốn vào phe tả.

- **Chiến tranh ở Việt Nam**, phản chiến tư bản thì ít ỏi, chứ phe tả (gauchistes, trotskistes, maoistes) và sinh viên, thợ thuyền bao giờ cũng chiếm đa số trên đường phố và trong các phòng 'diễn thuyết'.

- **Chống nguyên tử** (antinucléaires) là một đề tài hấp dẫn đặc biệt cho sinh viên và học sinh trung học, nhưng những người 'hô hoán' luôn là phe tả, nhóm chống chiến tranh...

- **Cách mạng văn hóa**, đi từ ảnh hưởng của 'cuốn sách đỏ' (livre rouge) của Mao Trạch Đông, giới trẻ Âu Mỹ, đặc biệt ở Pháp, đòi xét lại bao nhiêu 'cấp quyền bính' (chính quyền, Giáo Hội, học đường, gia đình, người trưởng thành...). "Hãy để chỗ cho người trẻ" (laissez place aux jeunes) là khẩu hiệu quen nghe trong các vụ biểu tình của sinh viên, học sinh.

Cải tiến xã hội trong mọi phạm vi đời sống hằng ngày, từ cách xưng hô, ăn mặc, điệu bộ, phát biểu, giao tiếp... đến đời sống tiện nghi và kỹ thuật (báo chí, xinê, dụng cụ nội trợ, di chuyển...), đời sống kinh tế (việc làm, đồng lương, trợ cấp xã hội...). Trong mọi phạm vi, người ta muốn 'thờ ra một chút' (respirer un peu), 'sống thoải mái hơn' (vivre mieux), 'làm việc một cách khác' (travailler autrement).

(còn tiếp)

Tâm tình của một cursillista khóa 25

Là một người ngoại đạo tội lỗi, tôi đã được Chúa đoái thương, nâng đỡ và kêu gọi tôi như đã gọi Gia - Kêu (Lc, 19, 1-10) khi xưa. Từ bước, tôi đến với Ngài thông qua Giáo Hội, qua những người được Chúa sai đến để diu dắt tôi. Và tôi được nhận lãnh bí tích rửa tội, được trở thành người Kitô hữu. Để đáp trả lại tình yêu bao la của Ngài, tôi muốn được yêu Ngài như Ngài đã yêu tôi. Chính vì thế mà tôi bắt đầu tìm hiểu về cuộc đời Ngài, việc làm của Ngài, ý muốn của Ngài qua Thánh Kinh, qua Giáo Hội, qua các anh chị em trong cộng đồng.

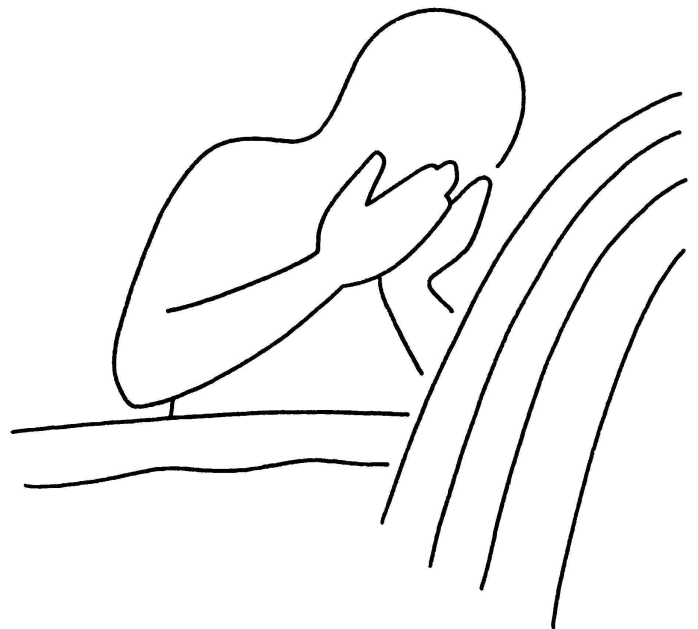
Tôi được biết khóa Cursillo qua thông báo mục vụ hằng tuần của Giáo Xứ, và cứ nghĩ rằng đó chỉ là khóa học bình thường để học hỏi Lời Chúa. Vì sự tò mò và lòng ham muốn biết Chúa nhiều hơn nữa, tôi đã tham gia khóa học 25 vừa qua. Tôi không thể diễn đạt hết cảm xúc của mình (cũng như của các chị em khác nói chung) bằng những ngôn từ thông thường của con người. Cầu xin Chúa Thánh Thần dùng tôi như khí cụ của Người để giúp tôi có thể truyền đạt phần nào cảm tưởng của chúng tôi đến với mọi người, nhất là những anh chị em nào còn chưa tham gia Phong Trào Cursillo.

Trong suốt 3 ngày học, ban tổ chức đã làm cho chúng tôi đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác và đã cho chúng tôi một sự xúc động mãnh liệt không cảm được nước mắt, mặc dù đã cố gắng rất nhiều. Tôi đã thường đi 14 chặng đường Thánh Giá, thế nhưng không hiểu chị khóa trưởng đã dẫn chúng tôi đi thế nào mà tôi cảm thấy mình đã hòa nhập vào cuộc khổ nạn của Chúa, đã cảm nhận được sự đau đớn, tủi nhục của Ngài (viết đến đây, nước mắt tôi lại trào ra, tay tôi run lên vì cảm xúc tràn ngập lòng mình) Thương Chúa quá vì những hy sinh, chịu đựng của Người do tội lỗi của chúng ta. Ước gì mỗi lần trước khi phạm tội, chúng con nhìn lên Thánh Giá Chúa để nhắc nhở chúng con nhớ lại cuộc khổ nạn của Người mà ngừng ngay những hành vi, tư tưởng tội lỗi thì vui mừng xiết bao.

Buổi chiều ngày thứ hai của khóa học, chúng tôi đã nhận được những lá thư của các chị cursillistas, tôi đã vô cùng xúc động vì đã lâu và lâu lắm rồi, tôi không còn nhận được những lá thư như vậy. Cảm ơn các chị rất nhiều, với những lời lẽ đơn sơ, chân tình, các chị đã mang đến cho chúng tôi như một món quà

tinh thần động viên, an ủi đã giúp chúng tôi thêm can đảm vượt qua 3 ngày (đầy sóng và gió).

Tôi đã có vài lần cầu Minh Thánh Chúa (không nhiều lắm). Nhưng thật sự chưa bao giờ tôi cảm nhận Chúa ở gần với chúng tôi đến thế, Ngài như đang lắng nghe chúng tôi. Một niềm hạnh phúc đang dâng lên ngập tim tôi. Được nghe, được nhìn thấy những nỗi đau khổ, bất hạnh của các chị em khác, bỗng nhiên tôi muốn làm một điều gì đó để chia sẻ, xoa dịu những nỗi đau cho những người kém may mắn hơn mình.



Sau khóa học, tôi giống như người bị mù, điếc và câm được các cha, các thầy, các chị dẫn đến trước Chúa để chữa trị qua những bài rollo. Tôi như cảm nhận được tình yêu và ân sủng của Ngài đang bao bọc lấy tôi. Cầu xin cho chúng tôi luôn dâng lên Chúa lời cảm tạ trong suốt đời sống của mình dù ở bất cứ hoàn cảnh nào, lúc hạnh phúc cũng như lúc đau buồn.

Điều quan trọng mà chúng tôi đã học hỏi sau khóa học này, đó chính là tinh thần dẫn thân, phục vụ, hy sinh quên mình qua việc làm của các chị trong ban tổ chức, các chị trợ tá đã làm cho chúng tôi cố gắng đến giờ phút cuối cùng.

Cảm tạ Chúa vì Người đã đưa chúng tôi đến với khóa học. Cảm tạ các cha, các thầy đã cho chúng tôi trở lại người bình thường, để nghe, thấy và nói được. Cảm tạ

ban tổ chức đã đem chúng tôi đến gần Chúa hơn, để chúng tôi càng yêu Chúa nhiều hơn. Cảm tạ các chị trợ tá đã cùng đồng hành với chúng tôi trong suốt khóa học để giúp chúng tôi biết được thế nào là tinh thần bác ái, phục vụ.

Tâm tình của chúng tôi lúc đó giống như « Đưa con hoang đàng » được trở về nhà Cha mình và được Cha mở tiệc ăn mừng, được trở thành con cưng, được nuông chiều và được phục vụ tận tình, chu đáo. Cầu xin Chúa ban mọi ơn lành cho các cha, các anh chị và Phong Trào Cursillo được tiếp tục rộng mở. Mỗi người trong chúng ta sẽ là cánh tay nối dài tình yêu của Chúa đến với mọi người.

Tôi bắt đầu sống ngày Thứ Tư với lòng tràn đầy nhiệt huyết của một cursillista mới. Tôi tham dự Hội Nhóm lần đầu tiên vào Chúa - nhật đầu tháng 9 vừa qua. Nhóm của chúng tôi hân hạnh được đón tiếp cha Tâm, anh Dương chủ tịch Phong Trào Cursillo. Các anh chị đến từ Sarcelles, Saint Brice, Villiers Le Bel và Gonesse. Ngoài ra còn những anh chị đến từ những vùng rất xa như Jouy Le Moutier, Maison Alfort, Noisiel.... Thật cảm phục tinh thần của họ đã không ngại đường xa xa xôi để đến với Hội Nhóm. Anh Hùng đại diện Nhóm hướng dẫn chúng tôi chia sẻ. Mọi người nêu ra những thắc mắc và cha Tâm đã tận tình giải thích để giúp chúng tôi hiểu bài Phúc Âm Chúa nhật hôm đó Chúa chữa lành bệnh cho người câm điếc. qua đó cha đã truyền đạt ý muốn của Chúa và nhắc nhở chúng ta đề phòng căn bệnh câm và điếc về tinh thần và mỗi người chúng ta đều có thể mắc phải. Sau đó chúng tôi được nghe anh Ân và chị Josephine chia sẻ những kinh nghiệm phục vụ và được anh chị cho biết nếu chúng ta biết đặt tình yêu Chúa lên trên hết thì chúng ta sẽ vượt qua được mọi trở ngại khó khăn để hoàn thành trách nhiệm của mình. Cuối buổi Họp Nhóm, chúng tôi cùng nắm tay nhau đọc kinh Lạy Cha trong tâm tình chan chứa yêu thương như anh chị em cùng một nhà.

Tôi cầu mong và hy vọng rằng những buổi Hội Nhóm luôn được duy trì hàng tháng và phát triển hơn nữa để tạo điều kiện cho các cursillistas liên lạc thường xuyên hơn cho Ngày Thứ Tư được tiếp diễn và những gì chúng tôi học được trong khóa sẽ có dịp đào sâu hơn. Xin chân thành cảm tạ cha Tâm, anh Dương và anh chị Hùng Lan đã cho chúng tôi được cảm giác tuyệt vời đó. Xin Chúa chúc lành cho tất cả anh chị em cursillista chúng con.

Bernadette Đỗ Thị Lệ Chi ■

THÔNG BÁO

NHẬN BẢN TIN CURSILLO QUA THƯ ĐIỆN TỬ

Phong trào Cursillo ngành Việt Nam tại châu Âu sau 26 khóa đã được gần 1000 cursillistas.

Việc in ấn và gửi bản tin giấy hàng tháng ngày càng trở nên phức tạp, chi phí ngày càng cao. Vì vậy, ban báo chí đã được ban điều hành phong trào cho xúc tiến việc gửi bản tin qua đường internet bằng thư điện tử.

Ấn bản điện tử hoàn toàn không khác với ấn bản giấy, có thể xem trực tiếp trên máy điện toán hoặc in ra giấy để đọc.

Tuy nhiên không phải ai cũng sử dụng Internet, chỉ những anh chị em nào tỏ rõ ý muốn bằng cách gửi thư điện tử đến anh Mai Xuân Thu (mxthu@free.fr). Từ đó mỗi tháng bản tin sẽ được chuyển đến anh chị em qua hộp thư điện tử và anh chị em đó sẽ không còn nhận được bản tin giấy.

Chú ý : Chỉ riêng ban thư ký do anh Mai Xuân Thu đảm trách có thể giữ các địa chỉ hộp thư của các cursillistas để gửi các thông báo đặc biệt cũng như bản tin hàng tháng.

ỦNG HỘ PHONG TRÀO

Chị Lê Thị Xuân	30.00 €
Chị Trần Suzanne	30.00 €
AC. Dương Tôn Bảo	50.00 €
Chị Fossion Renée	30.00 €
AC. Huỳnh Chấn Thịnh	40.00 €
Chị Dumaret My Trang	30.00 €
Anh Nguyễn Tân Louis	20.00 €
Chị Nguyễn Elisabeth	50.00 €
AC. Phúc - Vân (Troyes)	50.00 €
Chị Đào Hiệp	50.00 €

THÔNG BÁO CỦA BAN BÁO CHÍ

Xin quý anh chị tiếp tục gửi bài viết đóng góp đến ban báo chí ở địa chỉ sau đây :

qua email của ban biên tập (phương tiện tốt nhất)

cursillo.vn.auchau@gmail.com

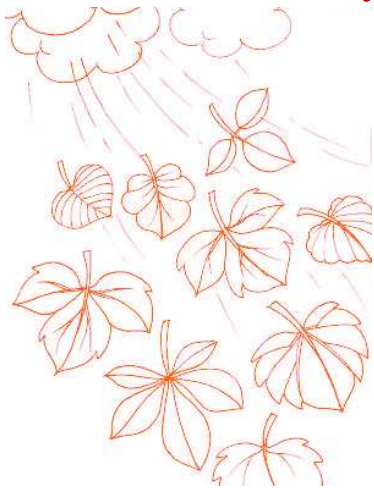
hoặc qua bưu điện

M. Phạm Đức Vương

9 place d'Anjou - 95120 Ermont, France

Nội dung bài viết thiết thực hơn hết chính là những suy tư, cảm nghiệm, chứng từ của ngày thứ tư mà quý anh chị muốn hay cần chia sẻ cho nhau.

Mùa Lá Rụng



Nắng ấm thừa dần, mặt trời thức trẻ nhưng lại đi ngủ sớm hơn những tháng hè. Sương thu se lạnh phủ bạc trắng trên mặt cỏ. Những hàng cây xanh mướt dưới nắng xuân, ngày hạ độ nào lần lượt ngả màu. Gió thu se se lạnh cuốn lá lia

cành. Góc cây, ven đường, vườn tược ngập lá úa. Thân cây trụi như những bộ xương khô!

Mùa thu có dáng buồn. Thu viễn xứ thấy cũng có nét bàng bạc gần gũi mùa thu quê hương ngày nào trong nét thu Nguyễn Khuyến:

*“Ao thu lạnh lẽo nước trong veo,
Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo...”*

Ao thu quê xưa cũng lạnh, cũng phảng phất nhẹ nét buồn cô lẻ : *“Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo”*

Gió thu quê hương cũng lạnh se se tìm về gọi lá lia cành:

“Lá vàng trước gió sẽ đưa vèo”

Nhịp sống như chậm lại, ít còn nhộn nhịp, ồn ào như những tháng hè nắng ấm:

“Ngõ trúc quanh co khách vắng teo”.

Quy trình thiên nhiên cứ thế chuyển đổi. Mùa đông quê hương trên xứ Bắc ngày nào có gió heo may lạnh cồng rít từng cơn lùa lách vào mái tranh gầy, thì mùa đông trên xứ người cũng thật khe khát. Tuyết lạnh phủ ngập khắp chốn, gió buốt giá, sông nước đóng băng. Nhịp sống chìm hẳn xuống. Loài diều đã từng lú lo rú rít làm rộn ràng nhịp sống những ngày xuân, tháng hạ lần lượt lia xứ lạnh tìm tới phương trời ấm áp hơn để bảo tồn nòi giống.

Loài thảo mộc “chấp nhận” cho lá lia cành, rời cây đôn nhựa để duy trì, bảo tồn sức sống giữa mùa giá lạnh, chờ ngày xuân sang lại đâm chồi nảy lộc, triển nở xum xuê, đơm bông kết trái.

Vườn cây ăn trái, vườn nho... người ta cũng cắt bỏ

bót cành, tia bót nhánh, không ngoài quy luật giúp cây đôn sức sống chống chọi với băng tuyết giá lạnh, đợi một mùa triển nở độ xuân sang.

Thiên nhiên cây cỏ cần gọn nhẹ cho thân cây vót trụi nặng khi tuyết lạnh dồn dập đổ ngập vào những ngày đông, khi gió đông buốt giá cứ vô tư lộng lộng thổi tới, khó tránh khỏi đổ gãy khi cành trụi tuyết!

Trong Tin Mừng thánh sử Mác-cô ghi lại khi Chúa Kitô sai các môn đệ đi rao giảng Tin Mừng :

“Người chỉ thị cho các ông không được mang gì khi đi đường, chỉ trừ cây gậy; không được mang lương thực, bao bị, tiền giắt lưng; được đi dép, nhưng không được mặc hai áo...” (Mc. 6:8-9).

Hành trình rao giảng Tin Mừng Nước Trời của các môn đệ khi được Thầy sai đi chắc chắn đầy đầy cảm go thử thách. Thế giới thiếu vắng Tin Mừng cứu độ trước mắt các ngài có khác nào thiên nhiên thiếu ánh nắng mặt trời, thiếu gió ấm mùa xuân, vì vậy những gì cồng kềnh, những gì không thiết yếu gây nặng nề trở ngại, làm hao tổn nội lực Thầy nhắc nhở các môn đệ loại bỏ.

Những chăm sóc cho cây đôn nhựa sống chờ mùa đâm chồi nảy lộc, sinh hoa kết trái, thánh Gioan cũng đã ghi lại hình ảnh cây nho trong Tin Mừng :

“Thầy là cây nho thật, và Cha Thầy là người trồng nho. Cành nào gắn liền với Thầy mà không sinh hoa trái, thì Người chặt đi; còn cành nào sinh hoa trái, thì Người cắt tỉa cho nó sinh nhiều hoa trái hơn” (Ga. 15: 1-2).

* Hình ảnh cây nho được Người trồng nho săn sóc, cắt tỉa “ cho nó sinh nhiều hoa trái hơn ”

* Hành trang gọn nhẹ, không cồng kềnh nơi các môn đệ khi được sai đi

Tất cả đều là những hy sinh - giã từ, những từ bỏ: điều kiện của người môn đệ Đức Kitô. Sẵn sàng chịu cắt tỉa là chấp nhận giã từ những bện rịn nuôi tiếc những gắn bó của một đời thường.

Hành trình cuộc sống Tin-Yêu, hành trình đời Chứng Tá nơi tôi hôm nay liệu có mâu thuẫn với quy trình thăng tiến, phát triển như cây chấp nhận trụi lá khi mùa giá lạnh tìm về, khi những làn gió buốt đe dọa sức sống toàn thân cây?

Và liệu hành trang nơi tôi có gọn nhẹ, không rình rang, cồng kềnh như Đức Kitô đòi hỏi ?

Đường Chúa đi không thấy giống tầm nhìn, quan niệm nhân thế:

* Chúa hứa nước trời cho người bé mọn, nghèo khó

* Chúa chỉ cách cho người muốn làm lớn thì phải là người phục vụ anh em

* Chúa cảnh tỉnh những ai muốn giữ khư khư sự sống thì sẽ mất

* Chúa dạy tôi yêu thương kẻ thù, người tôi không ưa, và hãy cầu nguyện cho họ

* Chúa dạy tôi muốn được mời lên nơi cao thì hãy trước tiên tìm nơi rất thấp

* Chúa dạy tôi hãy sống khiêm nhường như chính Ngài

* Chúa ra điều kiện cho tôi nếu muốn theo Ngài thì phải vác thập giá

* Chúa mời gọi tôi từ bỏ mình để theo Ngài...

Đường Chúa đi, càng chiêm ngắm càng thấy là trọn một hành trình từ bỏ, hành trang giờ phút cuối đời của Ngài là cây thập giá, là toàn thân tro bụi. Chết không mộ chôn, mà là được mai táng nhờ mộ của người khác làm phước, cho mượn. Nhưng giờ khai hoàn của Chúa thì cả nhân loại trong đó có tôi được cứu độ, được nâng lên hàng nghĩa tử Vua Trời. : Mùa Xuân Nước Trời.

Nhìn ngắm MÙA LÁ RỤNG tôi cảm nghiệm thấy quy luật từ bỏ như Chúa Kitô đòi buộc những ai muốn bước theo Ngài là quy trình tất yếu. Thiếu vắng Từ Bỏ, không chấp nhận cắt tia là lộ trình lạc xa đường Chúa đi.

Sẽ chẳng có mùa xuân xum xuê đơm bông kết trái, nếu độ vào thu hôm nay lá cứ khăng khăng không chịu lia cành cho cây đủ sức chống chọi với giá lạnh của tiết đông

Đường theo Thầy, hành trình rao giảng Tin Mừng Thầy sai đi trải dài trong gập ghềnh chông gai thử thách, đường hẹp, với dốc đá cheo leo, với muôn vạn nghịch cảnh, những ai tha lỗi, ôm đồm, cồng kềnh mong gì tới đích.

Nhưng thánh Tô-ma Tiến Sĩ lại mở ra cho ta chân trời sáng đẹp tuyệt vời của sự từ bỏ trong hành trình tìm kiếm Thiên Chúa, trong lộ trình theo Thầy:

“ *Tìm Chúa là cuộc mạo hiểm tuyệt vời nhất* ”

Chỉ có tình yêu phát xuất từ con tim khát khao tìm kiếm Đấng là tất cả cho cuộc đời, Đấng là cùng đích, là hạnh phúc vĩnh cửu ta nhắm tới mới lý giải được những già từ, những giữ bỏ tất cả mọi thứ cồng kềnh mà trước mắt người đời xem ra những hy sinh, từ bỏ đó là điên dại, như lá đua nhau lia cành để lại cho cây hình hài tro bụi, nếu không nhìn tới mùa đâm bông kết trái đang đợi chờ thì quả cảnh chia lia, cảnh MÙA LÁ RỤNG là đáng buồn. Nhưng kẻ khao khát tìm sẽ thấy, và “ *Gặp Chúa là một thành công lớn lao nhất trên mọi thành công của con người* ” (thánh Tô-ma Tiến Sĩ)

Khi tiết xuân trở về, chồi non lá biếc đua nhau triển nở, hoa trái trĩu cành, bày di điều lại tìm về ríu rít trên cành cây xanh màu lá, cho thiên nhiên thắm đẹp một mùa xuân. Thế mới hay những hy sinh già từ của MÙA LÁ RỤNG quả là cần thiết cho một đợi chờ rạng đẹp tuyệt vời.

Thánh Tô-ma Tiến Sĩ đã trải nghiệm một cuộc già từ trong hành trình tìm kiếm Thiên Chúa và niềm vui ngọt ngào khôn sánh khi ngài gặp Đấng là chủ thể mùa xuân, Đấng là Tình Yêu:

“ *Yêu Chúa là Tình Yêu thi vị nhất* ” (Thánh Tô-ma Tiến Sĩ)

Nhân độ thu về

Duy Bình ■

HÂN HOAN CHÚC MỪNG

Nhận được tin vui

Anh Jean Nguyễn Sơn – cursillista khóa 24 Paris

đã được thụ phong **Phó Tế Vinh Viễn** qua sự đặt tay của Đức Hồng Y André Vingt Trois, TGM giáo phận Paris vào thứ bảy 10/10/2009 tại Vương Cung Thánh Đường Notre Dame de Paris.

Toàn thể PT Cursillo VN Âu châu xin hiệp thông với tân phó tế, và với thân bằng quyến thuộc trong lời cảm tạ tri ân Thiên Chúa.

Nguyện xin Thầy Chí Thánh luôn đồng hành, che chở và hướng dẫn tân phó tế trên con đường Ngày Thứ Tư hồng phúc, với sứ mạng Phúc Âm Hóa Môi Trường trong ơn gọi mới.

BDH PT CURSILLO VN ÂU CHÂU

Mười năm Hồng Ân

Cũng vào mùa này 10 năm về trước, tôi đến Cursillo với con người mang nhiều mặc cảm, tinh thần bất an. Hành trang tôi mang là hận thù, đau khổ, buồn phiền, chán nản, tôi đã mất hết niềm tin từ khi bị vương vào hôn nhân ép buộc, nhầm lẫn.

Tại sao con người của tôi phải như vậy ? Vì tôi đã gặp nhiều bất hạnh trong đời : tôi sinh ra trong một gia đình bình thường. Cha tôi khó tánh, luôn khe khắt với con gái. Ông dùng luật nhà binh đối với chị em chúng tôi. Ông ghét con gái mà mẹ tôi thì lại sinh ra một loạt toàn con gái. Ngoài việc đi học, chị em chúng tôi chỉ biết ở nhà giúp việc. Chúng tôi càng lớn cha tôi càng lo sợ, tìm cách gả chồng. Ông thường nói con gái trong nhà không khác những trái bom, không biết lúc nào sẽ nổ.

Tôi là con gái lớn nên cha tôi nhất định gả cho một người mà ông đã chọn. Ông cứ tưởng sau hôn nhân, cuộc đời tôi sẽ được sung sướng hạnh phúc. Không ngờ ông đã chọn lầm một khúc gỗ mục được sơn bóng láng. Tôi bị lấy một người không yêu mà còn bị đánh đập, hành hạ nữa.

Tôi luôn than Chúa bất công, Chúa không thương tôi. Mỗi lần nghĩ đến Chúa là tôi phàn nàn « Chúa ơi con là người ngoại giáo, bị bắt lấy người có đạo. Tại sao Chúa không thương xót cho con một phần thưởng, để con tin vào Chúa, mà Chúa lại cho con một cây Thập Giá.

Tôi cứ nghĩ con người tôi đã chết với tháng năm buồn tẻ, đau đớn, chịu đựng. Có những đêm thao thức vì quá cô đơn, nước mắt tuôn tràn khi nghĩ đến số phận hẩm hiu, tôi luôn hối tiếc cho cuộc đời mình ; Tuổi thơ thì bị cấm đoán đủ thứ ; Tuổi yêu đương thì không được tự do lựa chọn.

Cũng may cho tôi là cuộc hôn nhân ép buộc này đã đổ vỡ khi có một người con gái trẻ đẹp xuất hiện vào dịp người ấy về Việt Nam lần đầu. Tôi được « trả tự do ». Một mình phải nuôi hai đứa con, vai trò làm mẹ, làm cha, công việc làm 8 tiếng mỗi ngày, đối với tôi không khó khăn. Tôi còn cảm thấy bình an hơn, thoải mái sống với hai đứa con.

Lúc này tôi tìm đến giáo đường, mong gặp lại những người bạn, người thân để được an ủi, cảm thông. Nhưng tôi đã hoàn toàn thất vọng, vì cảm

thấy như người ta không muốn thấy tôi nữa. Họ không thông cảm, không thương xót mà ngược lại còn khinh khi tôi, tìm cách đẩy tôi ra khỏi giáo xứ. Họ sợ tôi làm gương mù, gương xấu, vì tội li dị. Tôi không biết phải làm sao khi nghĩ đến thân phận : tôi cũng muốn mặc chiếc áo đẹp như mọi người, nhưng vì đã lỡ chọn lầm áo rách nên đành phải chấp nhận bị cười chê.

Quá tủi nhục tôi già từ giáo xứ nơi tôi ở. Thấy tôi buồn, các bạn đồng nghiệp dẫn tôi đến chùa, và tôi cảm thấy vui hơn, không ai bàn tán việc li dị của tôi. Nơi đây mọi người đều tử tế, cởi mở khi thấy tôi hăng say làm việc công quả.

Nhưng không bao lâu sau thì cha xứ biết, ngài bảo tôi trở lại giáo xứ vì biết tôi đã được chịu Phép Rửa (sau hôn nhân). Tôi trở lại giáo xứ nhưng lòng lúc nào cũng lo sợ như một tội nhân. Có những lúc tôi đã phải chịu đựng những câu nói có thể làm mình chết đi được.

Sau đó tôi quen chị Thuần, thật may chị đã hiểu tôi, giới thiệu tôi đến cursillo. Lúc đầu tôi từ chối, e dè không dám nhận lời, bởi ấn tượng xấu luôn ám ảnh. Rồi năm đó tôi không dự. Năm sau chị Thuần lại đến. Chị nói « Lần này không từ chối nữa nhé. Hãy bỏ hết mặc cảm mà đi tìm Chúa và mẹ Maria ». Tôi nhìn sự chân thành của chị và nhận lời đi. Nhưng ngay hôm sau tôi lại muốn bỏ cuộc, cứ đắn đo mãi không biết phải nói sao để chị Thuần đừng buồn, đừng giận. Sau cùng vì uy tín tôi phải đi, trong chuyến đó có cả chị Dung.

Chúng tôi đến Pais vào buổi tối trước ngày khai mạc khóa cursillo. Đêm đó chúng tôi ngủ tại nhà của Ngọc Cương. Nhìn thấy vợ chồng Ngọc Cương thật dễ thương, nét mặt hiền hòa của hai người làm tôi vững tâm, tin tưởng hơn. Sáng hôm sau, Ngọc Cương đưa chúng tôi đến địa điểm. Chị Thuần có việc làm ngay vì làm trợ tá, còn chị Dung và tôi thì không biết làm gì. Thời gian còn dài trước giờ mở khóa, chung quanh ai cũng bận việc, không đưa chúng tôi ra phố được. Quá buồn, nhưng đây là xứ người, không biết làm gì hơn, chúng tôi đi lang thang ngoài phố cả buổi. Lần đầu tiên tôi phải gửi 2 đứa con cho bác của chúng, tôi bỗng cảm thấy nhớ và lo cho chúng. Thấy tôi buồn, chị Dung cũng than theo : « Công việc ở nhà quá nhiều không lo làm mà lại tới đây ». Tôi thêm vào ngay : « Em cũng vậy, bỏ 2 đứa con ở nhà em không yên tâm. Nếu đây gần nhà thì em đi về liền ».

Chờ mãi tới giờ khóa sinh vào ghi danh, nhìn thấy nhiều người tham dự, tiếng nói, cười, tôi không còn buồn chán nữa, nhất là khi thấy mấy chị trợ tá, ai cũng xinh đẹp, dễ thương như mẹ hiền, các chị giúp tôi cất hành lí và lo chỗ ngủ. Đến giờ khai mạc, không khí vui hẳn lên khi nghe những lời chào mừng của khóa trưởng. Từ buổi tối hôm đó, lòng tôi lắng đọng lại, cảm giác của tôi từ từ thay đổi. Tâm hồn tôi bình an hơn. Những giọt lệ ăn năn thống hối tuôn trào suốt 3 ngày dự khóa. Lúc chưa vào khóa, tôi chán nản muốn bỏ về, khi vào khóa rồi thì lại cảm thấy thời gian đi nhanh quá, tôi hối tiếc không muốn đi về.

Sau 3 ngày tĩnh huấn, hành trang tôi mang về không còn hận thù, đau khổ. Những buồn rầu, oán hận tôi bỏ lại Paris. Bây giờ Chúa đã cho tôi một trái tim mới. Tất cả đều mới đối với tôi. Tôi vô cùng cảm tạ Chúa. Vì nhờ gặp những thử thách, đắng cay, tôi mới có ngày hôm nay, tôi mới biết Chúa. Nếu như không phải trải qua những chặng đường gay go, gò ghề thì tôi đã bị tiền tài, danh vọng cám dỗ. Nghĩ đến sự tẻ bạc, những bất toàn, bất xứng của tôi đối với Chúa, tôi hối hận vô cùng.

Rồi tôi bắt đầu sống ngày thứ tư của mình với thân phận nhỏ bé, mỏng dòn, đạo nghĩa cũng chẳng ra gì. Hằng đêm tôi thao thức trăn trở không biết làm gì để xứng đáng với Tình của Chúa dành cho tôi. Cuối cùng tôi đã chọn việc làm rất hợp với con người tầm thường của tôi. Đó là lập một nhóm thiện nguyện tại giáo xứ lo nấu thức ăn bán cho các giáo dân sau mỗi Thánh lễ Chúa Nhật. Chúng tôi hi vọng số tiền thu được sẽ đem lại chút niềm vui, hạnh phúc cho những em mồ côi, những người bệnh phong cùi và những người bất hạnh khác.

Mười năm qua tôi hài lòng với công việc thật nhỏ bé này. Mười năm, Chúa và Mẹ đã cho tôi nhiều Hồng Ân, thật nhiều hơn tôi mơ ước. Những gì tôi không có hay đã đánh mất, nay Chúa và Mẹ đã bù cho gấp ngàn lần. Mười năm trước, tôi là chiếc thuyền con bé nhỏ chòng chênh ngoài đại dương không bờ bến, Thầy Chí Thánh đã cứu vớt tôi. Nếu không có Ngài, chắc tôi đã chết chìm trong tội lỗi. Cuộc đời của tôi, con người hèn mọn của tôi đã được biến đổi từ khi tham dự khóa cursillo 13 (1999).

Hiện tại tôi có một mái ấm gia đình, hạnh phúc, việc làm vững chắc. Tôi thật bình an và chấp nhận mọi việc. Tôi cũng thật biết ơn những người đã lập

PHONG TRẢO CURSILLO
Mr. Giuse Nguyen Minh Duong
4 Place Watteau
95120 Ermont—France
Té: (+33) 0 172 532 958

JOURNAL

Dest :

ra Cursillo, những người đã dìu dắt tôi. Bây giờ tôi chẳng khác gì người đã sống lại từ cõi chết.

Lạy Chúa xin cho con luôn luôn được đi bên cạnh Chúa, được nắm tay Chúa, để được Chúa dạy dỗ bảo ban, dắt dìu theo con đường Thánh Thiện của Chúa.

Trong cuộc đời còn lại của con, con không bao giờ dám đi trước Chúa nữa, vì con đã đi lạc và được Chúa mở rộng vòng tay đón về rồi. Tại con quá đam mê tiền tài, danh vọng, chắt chũa trong lòng những tội lỗi xấu xa. Nay con sợ quá Chúa ơi !

Xin cho con có đôi mắt giống Chúa, để con nhìn mọi người trong sự trù mến, thương yêu, tha thứ, thông cảm.

Xin cho con có trái tim trong sáng, vị tha của Chúa, để mỗi nhịp đập của trái tim con có thể mang lại niềm vui, hạnh phúc cho mọi người, một trái tim quảng đại giống Chúa.

Xin Chúa san bằng những đồi núi ích kỉ, hận thù nơi con người tội lỗi của con, và lấp những hố sâu đen tối trong lòng con, để con xứng đáng là con của Chúa. Amen.

Hè 2009, Lê Nga ■